

Số: 06/TB-HĐKTSH

TP. Tuyên Quang, ngày 27 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019

Căn cứ Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức; chuyển công tác, biệt phái đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3215/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2019;

Căn cứ Biên bản giám sát điều kiện, tiêu chuẩn của thí sinh đăng ký dự tuyển tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019 ngày 12/11/2019 của Đoàn Giám sát tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang năm 2019, Báo cáo số 05/BC-HĐKTSH ngày 26/11/2019 của Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục thành phố Tuyên Quang năm 2019 về kết quả thẩm định hồ sơ và thực hiện quy trình tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục thành phố Tuyên Quang năm 2019;

Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục thành phố Tuyên Quang năm 2019 thông báo:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện dự sát hạch

Tổng số hồ sơ đăng ký tiếp nhận: 32 hồ sơ, trong đó:

- Số hồ sơ viên chức đủ điều kiện dự sát hạch: 27 người.
- Số hồ sơ viên chức không đủ điều kiện dự sát hạch: 05 người (03 hồ sơ có trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo không phù hợp với chức danh, vị trí việc làm cần tiếp nhận; 01 hồ sơ không đủ kinh nghiệm 03 năm công tác theo yêu cầu, điều kiện; 01 hồ sơ thiếu thành phần hồ sơ theo quy định).

(Có Biểu số 01, 02 kèm theo)

2. Lịch tổ chức kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức

2.1. Thời gian:

- Tập trung thí sinh: 15 giờ, ngày 28/11/2019.
- Thực hiện kiểm tra, sát hạch: 08 giờ, ngày 29/11/2019.

2.2. Địa điểm: Hội trường Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang.

2.3. Nội dung sát hạch

- Phòng vấn về kiến thức chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.
- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 (*phỏng vấn về kiến thức chung: 50 điểm; phỏng vấn về kiến thức chuyên ngành: 50 điểm*).
- Thời gian cho mỗi thí sinh chuẩn bị và trả lời tối đa cho mỗi nội dung (*kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành*) là 15 phút/1 nội dung.

Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục thành phố Tuyên Quang năm 2019 thông báo tới thí sinh đăng ký dự kiểm tra, sát hạch tiếp nhận có tên trong danh sách biết để thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (*Báo cáo*);
- Chủ tịch UBND thành phố (*Báo cáo*);
- Các thành viên HĐKTSH;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố;
- Các thí sinh đăng ký dự tuyển;
- Lưu: HĐKTSH.

TM. HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Xuân Hùng

DANH SÁCH

GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN TIẾP NHẬN VỀ LÀM VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC THÀNH PHỐ THÀNH PHỐ NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 06/TB-HĐKTSH ngày 27/11/2019 của Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục)

Biểu số 01

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Chỗ ở hiện nay (tổ xóm, xã phường)	Trình độ chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận	Đăng ký tiếp nhận về trường	Ghi chú
								Bậc đào tạo	Ngành đào tạo					
A MẦM NON (2 hồ sơ/10 chỉ tiêu)														
1	Bế Thị Quan	29/10/1977	Nữ	Tày	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Sơn Phú, huyện Na Hang	Thôn 24, xã Kim Phú, huyện Yên Sơn	Đại học; Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non	Anh B	B	Giáo viên mầm non hạng IV	Trường Mầm non Nông Tiến	
2	Nguyễn Thị Hiền	24/11/1989	Nữ	Tày	Giáo viên	Trường Mầm non Bình An, huyện Lâm Bình	Thôn Nặm Đíp, xã Lãng Can, huyện Lâm Bình	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Mầm non	Anh B	ƯDC NTT CB	Giáo viên mầm non hạng IV	Trường Mầm non Hưng Thành	
B TIỂU HỌC (8 hồ sơ/17 chỉ tiêu)														
1	Phạm Thị Duyên	11/4/1982	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường TH Công Đa, huyện Yên Sơn	Xóm 4, xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang	Đại học; Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh B	B	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Trảng Đà	
2	Trần Thị Thu Huyền	16/12/1975	Nữ	Kinh	Giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn	Trường TH Phú Bình, huyện Chiêm Hoá	Thôn Đầm Hồng 2, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hoá	Đại học, Cao đẳng, Trung cấp	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh A, Dao	ƯDC NTT CB	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Lương Vượng	
3	Phan Thị Thu Phương	06/8/1983	Nữ	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Việt Thành, huyện Hàm Yên	Tổ 04, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh B	ƯDC NTT CB	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Hưng Thành	
4	Sầm Thị Hạnh	20/10/1990	Nữ	Tày	Giáo viên	Trường TH Đức Ninh, huyện Hàm Yên	Tổ 14, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh B	ƯDC NTT CB	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Ý La	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Chỗ ở hiện nay (tổ xóm, xã phường)	Trình độ chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận	Đăng ký tiếp nhận về trường	Ghi chú
								Bậc đào tạo	Ngành đào tạo					
5	Dương Thị Thúy Nga	13/12/1973	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường TH Thị trấn Na Hang, huyện Na Hang	Tổ 5, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh A	UDC NTT CB	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Nông Tiến	
6	Đào Thị Thanh Thảo	01/6/1982	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường TH Nhữ Khê, huyện Yên Sơn	Thôn 9, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh C	B	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Đội Cấn	
7	Châu Thị Xim	14/6/1992	Nữ	Tày	Giáo viên	Trường TH Kim Bình, huyện Chiêm Hóa	Thôn 4, xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh B	B	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Đội Cấn	
8	Nguyễn Thị Hiền	16/9/1988	Nữ	Tày	Giáo viên	Trường TH Yên Hoa, huyện Na Hang	Thôn Tân Thành, xã Yên Hoa, huyện Na Hang	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh B	B	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Trường Tiểu học Ý La	
B TRUNG HỌC CƠ SỞ (12 chỉ tiêu)														
I Giáo viên THCS hạng IV dạy Ngữ văn (5 hồ sơ/5 chỉ tiêu)														
1	Chu Thị Hải Anh	26/10/1976	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường PTDTNT THCS huyện Lâm Bình	Thôn 16, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm Ngữ văn	Anh B	UDC NTT CB	Giáo viên THCS hạng IV dạy Ngữ văn	Trường THCS Ý La	
2	Lê Thị Thu Hà	24/4/1978	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Kỳ Lâm, huyện Sơn Dương	Tổ dân phố Tân Phúc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Sử	Anh B	UDC NTT CB	Giáo viên THCS hạng IV dạy Ngữ văn	Trường THCS Ý La	
3	Nguyễn Thị Lương Anh	10/5/1977	Nữ	Kinh	Giáo viên, Tổ phó chuyên môn	Trường THCS Quyết Thắng, huyện Sơn Dương	Thôn 5, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang	Cao đẳng	Sư phạm Văn	Anh Bậc 2/6	A	Giáo viên THCS hạng IV dạy Ngữ văn	Trường THCS Đội Cấn	
4	Đặng Thị Tư Hậu	15/02/1983	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Lăng Can, huyện Lâm Bình	Tổ 8, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang	Đại học, cao đẳng	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Sử	Anh Bậc 2/6 TOEFL	UDC NTT CB	Giáo viên THCS hạng IV dạy Ngữ văn	Trường THCS Bình Thuận	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Chỗ ở hiện nay (tổ xóm, xã phường)	Trình độ chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận	Đăng ký tiếp nhận về trường	Ghi chú
								Bậc đào tạo	Ngành đào tạo					
5	Trương Thị Điệp Anh	15/3/1978	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Hà Lang, huyện Chiêm Hóa	Thôn Nà Khán, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm Ngữ văn, Văn - Sử	Anh B	ƯDC NTT CB	Giáo viên THCS hạng IV dạy Ngữ văn	Trường THCS An Tường	
II Giáo viên THCS hạng IV dạy Sinh - Hóa (4 hồ sơ/3 chỉ tiêu)														
1	Ngô Văn Khánh	15/01/1975	Nam	Kinh	Giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn	Trường THCS Phú Bình, huyện Chiêm Hóa	Thôn Đầm Hồng 2, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa	Đại học, Cao đẳng, Trung cấp	Sư phạm Sinh học; Sinh - Hoá	Anh B	ƯDC NTT CB	Giáo viên THCS hạng IV dạy Sinh - Hóa	Trường THCS Đội Cấn	
2	Nguyễn Minh Thu	17/9/1986	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường PTDTNT THCS huyện Chiêm Hóa	Tổ 10, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Hóa học	Anh C	B	Giáo viên THCS hạng IV dạy Sinh - Hóa	Trường THCS Bình Thuận	
3	Đinh Thanh Huyền	24/9/1986	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường THCS Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn	Tổ 7, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang	Đại học, Cao đẳng	Sư phạm Hóa học, Hóa - KTNN	Anh B	B	Giáo viên THCS hạng IV dạy Sinh - Hóa	Trường THCS Đội Cấn	
4	Chu Hồng Quảng	25/7/1982	Nam	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Bình Xa, huyện Hàm Yên	Tổ 3, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang	Thạc sĩ, Đại học, Cao đẳng	Sư phạm Sinh học, Sinh - KTNN	Anh B1	GXN	Giáo viên THCS hạng IV dạy Sinh - Hóa	Trường THCS Lê Quý Đôn	
III Giáo viên THCS hạng IV dạy Tiếng Anh (5 hồ sơ/2 chỉ tiêu)														
1	Hà Thị Thoa	30/4/1977	Nữ	Kinh	Giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn	Trường THCS Phú Lưu, huyện Hàm Yên	Tổ 01, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	Đại học; Cao đẳng	Sư phạm Tiếng Anh	Trung B	ƯDC NTT CB	Giáo viên THCS hạng IV dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hưng Thành	
2	Hoàng Thị Bích Hồng	10/9/1979	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường TH Đăng Châu, huyện Sơn Dương	Tổ 4, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trung B	ƯDC NTT CB	Giáo viên THCS hạng IV dạy Tiếng Anh	Trường THCS Hưng Thành	

[illegible]

DANH SÁCH

**GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN TIẾP NHẬN VỀ LÀM
VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG NĂM 2019**

(Kèm theo Thông báo số 06/TB-HĐKTSH ngày 27/11/2019 của Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận viên chức sự nghiệp giáo dục)

Biểu số 2

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức vụ hiện nay	Đơn vị công tác	Chỗ ở hiện nay (tổ, xóm, xã, phường)	Trình độ chuyên môn		Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận	Ghi chú
								Bậc đào tạo	Ngành đào tạo				
A MẦM NON (1 hồ sơ)													
1	Phạm Thị Ngọc Dung	02/9/1981	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Minh Quang, huyện Chiêm Hóa	Tổ 13, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Đại học; Trung cấp	Sư phạm Giáo dục Mầm non, Nhà trẻ - Mẫu giáo			Giáo viên mầm non hạng IV	Thiếu thành phần hồ sơ (chứng chỉ tin học, ngoại ngữ) theo quy định
B TIỂU HỌC (1 hồ sơ)													
1	Đỗ Văn Việt	10/02/1994	Nam	Kinh	Giáo viên	Trường TH Tiến Bộ, huyện Yên Sơn	Xóm 2, xã Tráng Đà, thành phố Tuyên Quang	Đại học, Trung cấp	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Anh B	B	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	Chưa đủ 03 năm kinh nghiệm công tác trở lên làm Giáo viên tiểu học hạng IV dạy Văn hóa
C TRUNG HỌC CƠ SỞ													
I Giáo viên THCS dạy Sinh - Hóa (2 hồ sơ)													
1	Phạm Minh Châm	15/11/1989	Nữ	Kinh	Giáo viên	Trường THPT Sơn Nam, huyện Sơn Dương	Tổ 6, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	Thạc sĩ; Đại học	Sư phạm Vật lý; Lý - Hóa	Anh B1	B	Giáo viên THCS hạng III dạy Sinh - Hóa	Bằng ĐHSP Vật lý, Bằng CĐSP Lý - Hóa. Ngành nghề đào tạo không phù hợp với ngành nghề yêu cầu tiếp nhận (Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Sinh - Hóa hoặc Hóa học)

[illegible]